

Số: /BC-UBND

Lấp Vò, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Thực trạng hoạt động lĩnh vực Thư viện trước và sau khi có Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 29/01/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh và tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND trên địa bàn Huyện

PHẦN 1

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG LĨNH VỰC THƯ VIỆN TRƯỚC VÀ SAU KHI CÓ QUYẾT ĐỊNH SỐ 09/QĐ-UBND NGÀY 29/01/2018 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH 09/QĐ-UBND VỀ HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN

Thư viện huyện Lấp Vò có tổng diện tích 96m² với 16.339 bản sách phục vụ theo hình thức kho mở. Hằng năm thư viện phục vụ khoảng 3.000 lượt đọc giả đến Thư viện xem, mượn sách, báo và 4.000 lượt sử dụng internet, phục vụ tại chỗ và mượn về nhà khoảng 8.825 bản sách. Tuy nhiên, từ năm 2020 đến nay do ảnh hưởng của dịch Covid – 19 và do các trang báo mạng và mạng xã hội phát triển mạnh phần nào ảnh hưởng nhiều đến số lượt bạn đọc đến thư viện tìm kiếm thông tin.

Thư viện được bố trí 01 cán bộ thư viện phụ trách toàn bộ hoạt động của Thư viện.

Trung bình hằng năm Thư viện cấp khoảng 100 thẻ mượn sách. Bổ sung từ 400 – 500 bản sách.

Hàng năm luân chuyển sách đến 02 Trường học trên địa bàn Huyện trên tổng số 5 trường: Trường THCS Hội An Đông, THCS Tân Khánh Trung, THCS Mỹ An Hưng B, THPT - THCS Bình Thạnh Trung, Tiểu học Định Yên 3.

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, Hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND Huyện đã chỉ đạo các ngành chuyên môn tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện hoạt động Thư viện; quan tâm đầu tư trang thiết bị cũng như trang bị các đầu sách, báo phong phú, đa dạng, thu hút được đọc giả đến xem, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Thư viện Huyện.

2. Khó khăn:

Trụ sở Thư viện nhỏ hẹp, chưa tạo được không gian thoải mái cho bạn đọc khi đến Thư viện tra cứu tài liệu, tìm hiểu thông tin và ảnh hưởng đến việc

quản lý tài liệu của Thư viện; chưa bố trí riêng các phòng: Phòng đọc, phòng làm việc, phòng dịch vụ internet...

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đối với cấp huyện:

1.1. Cơ sở vật chất:

Hiện tại phòng đọc, phòng mượn và phòng máy tính phục vụ miễn phí do Dự án nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy cập internet được bố trí cùng 01 phòng.

Trang thiết bị chuyên dùng: Thư viện được trang bị 10 kệ sách, 02 tủ trưng bày, nơi phục vụ bạn đọc và sử dụng máy tính có 27 chỗ ngồi; Trang bị 01 máy tính chuyên dùng xử lý nghiệp vụ, 07 máy tính và 01 máy in phục vụ nhu cầu sử dụng của người dân.

1.2. Nhân sự:

Thư viện được bố trí 01 cán bộ, trình độ đại học khoa học thư viện. Phụ trách hoạt động Thư viện (*Phục vụ bạn đọc; quản lý, xử lý kỹ thuật sách; dịch vụ internet công cộng....*); Tổ chức các hoạt động trưng bày, giới thiệu sách, báo đến với đọc giả; tham mưu trang bị mới nguồn tài liệu sách theo kế hoạch nhằm nâng cao việc khai thác, tìm hiểu thông tin của đọc giả; lưu giữ và phát triển vốn tài liệu văn hóa đọc cho đọc giả.

1.3. Kinh phí:

Hàng năm Thư viện được phân bổ kinh phí hoạt động dựa trên chương trình kế hoạch năm như: Bổ sung tài liệu, kinh phí duy trì dự án nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy cập internet, chi cho các hoạt động nghiệp vụ khác,...

1.4. Công tác xây dựng và phát triển vốn tài liệu:

Thư viện chú trọng xây dựng vốn tài liệu phù hợp với trình độ, nhu cầu của bạn đọc. Tổ chức các hoạt động trưng bày, giới thiệu sách nhằm thu hút bạn đọc đến thư viện, hình thành thói quen đọc sách trong nhân dân.

Hàng năm Thư viện đều tìm hiểu nhu cầu thông tin của bạn đọc bằng nhiều hình thức như lấy ý kiến phản hồi từ đọc giả, từ đó loại bỏ những tài liệu không phù hợp với nhu cầu của bạn đọc, bổ sung vốn tài liệu đảm bảo phù hợp với nhu cầu tìm hiểu thông tin của bạn đọc.

1.5. Công tác phục vụ người đọc:

Đối tượng bạn đọc của Thư viện phần lớn là học sinh và cán bộ hưu trí, lượt bạn đọc trung bình 250 lượt/tháng (*trước khi thực hiện chỉ thị 15 và chỉ thị 16 của Chính phủ về các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19*). Ngoài ra, Thư viện còn phục vụ bạn đọc ngoài Thư viện bằng hình thức luân chuyển sách đến các Trường học trên địa bàn Huyện để phục vụ nhu cầu của giáo viên và học sinh của Trường, cũng như thay đổi cách phục vụ bạn đọc đối với bạn đọc không có thể vẫn được vào thư viện nghiên cứu, học tập tại Thư viện. Đồng

thời, thường xuyên bổ sung nhiều đầu sách mới đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của bạn đọc, từ đó thu hút được bạn đọc đến xem, mượn sách về nhà.

1.6. Công tác thông tin, tuyên truyền:

Thư viện thường xuyên trưng bày, giới thiệu sách nhân các ngày lễ lớn trong năm, cũng như tuyên truyền, cổ động trực quan treo băng rôn tuyên truyền về ngày sách, tuần lễ học tập suốt đời tại trụ sở các phòng, ban, ngành Huyện, UBND xã thị trấn và các Trường THPT, THCS, Tiểu học, Mầm non và Mẫu giáo trên địa bàn Huyện. Bên cạnh đó, Thư viện còn thường xuyên giới thiệu với bạn đọc về những ấn phẩm có nội dung hay phù hợp với từng lứa tuổi bạn đọc.

1.7. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thư viện:

Từ năm 2009 đến nay, Thư viện Huyện đã đưa vào sử dụng phần mềm quản lý thư viện E-Libman. Đến nay, Thư viện đã hoàn toàn quản lý các khâu hoạt động của Thư viện trên phần mềm như: Cấp thẻ bạn đọc, xử lý kỹ thuật sách, cho bạn đọc mượn về nhà,...

1.8. Công tác phối hợp giữa thư viện và các ban ngành, cơ quan trên địa bàn Huyện:

Phối hợp với các phòng, ban, ngành Huyện và các Trường học tổ chức vận động cán bộ, công chức, học sinh ủng hộ sách giáo khoa cũ, truyện thiếu nhi, sách tham khảo để bổ sung các đầu sách tại Thư viện.

Tổ chức trưng bày, giới thiệu sách nhân các ngày lễ lớn, các ngày kỷ niệm trong năm.

(số liệu cung cấp theo phụ lục 1 đính kèm)

2. Đối với cấp xã: *(số liệu cung cấp theo phụ lục 2 kèm theo)*

3. Đối với các Trường:

Phòng Thư viện được đặt tại lầu 1 của trường có máy vi tính có nối mạng để nắm bắt kịp thời các thông tin của Phòng Giáo dục –Đào tạo gửi về và truy cập các dữ liệu để phục vụ giảng dạy.

Được sự quan tâm của BGH các Trường trong việc bổ sung các sách, tài liệu từng học kì và sự ủng hộ tích cực của tất cả giáo viên, công nhân viên và học sinh trong tất cả các hoạt động Thư viện.

Tài liệu còn nhiều hạn chế, đa phần là tài liệu cũ nên không đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Thư viện tỉnh hằng năm bổ sung tài liệu cho Thư viện Huyện.

PHẦN 2

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 91/KH-UBND

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Ủy ban Nhân dân huyện Lấp Vò ban hành kế hoạch số 91//KH-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2021 về việc thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Lấp Vò.

Bên cạnh, UBND Huyện chỉ đạo Phòng văn hóa và Thông tin ban hành Công văn số 360/PVHTT ngày 13 tháng 4 năm 2021, về việc tuyên truyền thực hiện đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Lấp Vò.

Giao Trung tâm Văn hóa – Thể thao & Truyền thanh Huyện triển khai các mô hình phát triển văn hóa đọc; thu thập các tài liệu quý hiếm, tài nguyên thông tin của địa phương; thí điểm xây dựng thư viện điện tử, xây dựng bộ sưu tập số về địa phương; phổ biến tài nguyên thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng, phát triển mạng lưới thư viện phục vụ nông thôn theo hướng tổ chức mô hình thư viện lưu động, thư viện kết hợp với Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng, điểm Bưu điện - Văn hóa xã; tăng cường công tác luân chuyển sách báo giữa các thư viện; khuyến khích, tạo điều kiện cho thư viện tư nhân, thư viện cộng đồng phát triển.

II. ĐÁNH GIÁ

1. Thuận lợi:

Cơ sở vật chất của thư viện tương đối hoàn thiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ bạn đọc.

Việc phối hợp thực hiện luân chuyển sách giữa các Trường và Thư viện luôn được thực hiện tốt. Nhân viên thư viện trường luôn nhiệt tình tiếp nhận sách luân chuyển và phục vụ tài liệu luân chuyển luôn được đảm bảo không xảy ra tình trạng thất thoát, hư hỏng.

Cán bộ Thư viện có chuyên môn nghiệp vụ và có kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin nên ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý thư viện E-libman trong các khâu hoạt động của Thư viện được đảm bảo.

2. Khó khăn:

Tài liệu còn thiếu, đa phần là tài liệu cũ nên không đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Xây dựng thư viện điện tử còn hạn chế về cơ sở vật chất cũng như con người (*dự kiến thêm số hóa tài liệu sẽ gặp khó khăn trong quản lý và hoạt động của Thư viện*).

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kiến nghị Thư viện tỉnh chia sẻ tài liệu số và tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về công tác quản lý, tổ chức hoạt động của Thư viện để Thư viện Huyện, phục vụ cho bạn đọc được tốt hơn.

Trên đây là Báo cáo thực trạng hoạt động lĩnh vực Thư viện trước và sau khi có Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 29/01/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh và tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND trên địa bàn Huyện./.

Nơi nhận:

- Sở VH TTDL;
- Thư viện Tỉnh;
- CT, các PCT UBND Huyện;
- LĐVP + CV (T.Anh);
- Lưu: VT, PVHTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Thị Diệp

PHỤ LỤC 1
SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN HUYỆN
(Từ năm 2016 đến năm 2021)

STT	Nội dung		Trước khi thực hiện QĐ 09/QĐ-UBND-TL ngày 29/01/2018 (Tính từ năm 2016 – 01/2018)	Sau khi thực hiện QĐ 09/QĐ-UBND-TL ngày 29/01/2018 (Tính từ năm 2018 – 2020)	Thực trạng năm 2021	Ghi chú
1	Số lượng thư viện	Thư viện cấp huyện	01	01	01	
		Số thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng (nếu có)				
2	Cơ sở vật chất	- Năm thành lập	2005			
		- Diện tích	96m ²	96m ²	96m ²	
		- Giá, kệ, tủ	10	10	10	
		- Chỗ ngồi	27	27	27	
3	Nhân sự	- Số lượng nhân sự phụ trách thư viện hiện có	01	01	01	
		+ Nhân sự phân công theo vị trí việc làm	01	01	01	
		+ Nhân sự kiêm nhiệm				
		- Số lượng nhân sự đào tạo chuyên ngành Thư viện	01	01	01	
		+ Đại học: + Cao đẳng: + Trung cấp:	01	01	01	
		- Số lượng nhân sự đào tạo chuyên ngành khác				
		+ Đại học: + Cao đẳng: + Trung cấp:				
4	Kinh phí	Tổng kinh phí được cấp:	129.388.000	129.802.000	123.364.800	
		- Chi cho con người	21.000.000	21.000.000	0	
		- Bổ sung sách mới hằng năm	25.000.000	25.000.000	25.000.000	
		- Hoạt động chuyên môn nghiệp vụ lĩnh vực thư viện (tuyên truyền, trưng bày triển lãm, giới thiệu sách ...)	4.000.000	4.000.000	4.000.000	

5	Vốn tài liệu	- Tổng số bản sách hiện có trong thư viện:	17.570	18.198	16.339 (thanh lọc 1.895 bản)	
		- Số lượng tài liệu điện tử (CD, file..)				
		- Tổng số đầu báo tạp chí				
		- Tổng số sách bổ sung trong năm	192	292	Chưa thực hiện	
		- Tổng số sách nhận từ nguồn khác	47	236	36	
6	Công tác phục vụ bạn đọc	- Thẻ bạn đọc:				
		+ Tổng số thẻ thư viện hiện có	100	110	114	
		+ Tổng số bạn đọc thư viện quản lý chưa cấp thẻ				
		- Tổng lượt bạn đọc được thư viện phục vụ:				
		+ Lượt bạn đọc được phục vụ tại chỗ và cho mượn về	3.740	3.150	1.405	
		+ Lượt bạn đọc được phục vụ lưu động				
		+ Lượt bạn đọc được phục vụ thông qua mạng internet	4.897	2.870	1.325	
		- Số lần luân chuyển sách, báo	02	02	01	
		- Tổng số điểm luân tiếp nhận sách, báo luân chuyển	03	05	05	
		- Tổng số lượt sách báo luân chuyển	354	404	194	
7	Công tác thông tin, tuyên truyền	- Tổng số lượt sách báo phục vụ người đọc tại các điểm luân chuyển				
		Số cuộc trưng bày, triển lãm		02	01	
		Số cuộc thi...				
8	Ứng dụng CNTT	Số lượt người tham gia		150	100	
		Tổng số máy tính trong thư viện	11	11	08	
		+ Máy tính phục vụ người đọc tra cứu thông tin và truy nhập internet	10	10	07	
		+ Máy tính xử lý chuyên môn nghiệp vụ thư viện	01	01	01	

PHỤ LỤC 2
Số liệu hoạt động phòng đọc sách, tủ sách trên địa bàn xã, thị trấn

Stt	Nội dung		Thực trạng năm 2021	Ghi chú
1	Số lượng phòng đọc sách tại xã	Tổng số tủ sách, phòng đọc sách	18	
		- Phòng đọc có dự án BMGF-VN	00	
		- Tủ sách pháp luật	13	
		- Tủ sách khuyến học:	05	
		+ Đặt tại Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng	01	
		+ Đặt tại trường học	03	
		+ Đặt tại Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, Hội quán....	01	
		- Số thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng (nếu có)	00	
		- Số phòng đọc, tủ sách khác (nếu có)	00	
2	Cơ sở vật chất	- Diện tích	60m ²	Bình quân
		- Kệ sách, tủ sách	07	“
		- Số lượng chỗ ngồi	40	“
		- Tổng số máy tính	16	
		+ Máy tính phục vụ bạn đọc	03	
		+ Máy tính nhân viên phục vụ	13	
3	Nhân sự	Đại học	8	
		Cao đẳng	0	
		Trung cấp	01	
4	Kinh phí	Tổng kinh phí được cấp:		
		- Chi cho con người		
		- Trang bị sách mới	200 đầu sách	
5	Vốn tài liệu	- Tổng số bản sách	200	Bình quân
		- Tổng số đầu báo tạp chí	05	“
		- Tổng số sách trang bị mới trong năm	00	
		- Tổng số sách nhận từ nguồn khác (biếu tặng, xã hội hóa...)	00	
		- Tổng số sách nhận từ luân chuyển	200	Bình quân
6	Công tác phục vụ bạn đọc	Tổng lượt bạn đọc được phục vụ:	195	“
		+ Lượt sách phục vụ	150	“
		+ Lượt bạn đọc được phục vụ thông qua mạng internet	45	“